TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày: 21 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ;

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Chẻo Lao U;

Ông: Lý Minh Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyên - Thư ký TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tẩn Chỉn X; sinh năm: 1976, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú và chỗ ở hiện tại: bản Tả Phùng, xã V, huyện P, Lai Châu; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tẩn S (đã chết); Con bà: Lý Dao M, sinh năm 1933; Vợ: Chẻo T (đã chết); con: bị cáo có 06 con, con lớn nhất 23 tuổi, con nhỏ nhất 11 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại giam công an tỉnh L từ ngày 24/11/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

******* *Người tham gia tố tụng khác*:

1. Anh Phu A D và Lù Da H. Cùng địa chỉ: Bản M, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu. *(vắng mặt không lý do)*

2. Anh Lù Dế D1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản T, xã S huyện P, tỉnh Lai Châu.*(vắng mặt không lý do)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 22 giờ ngày 22/11/2023 Tẩn Chỉn X1, sinh năm 1976 trú tại bản Tả Phùng, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu đến nhà Tẩn Lở M1, sinh năm 1971 ở cùng bản (X1 có quan hệ tình cảm với M1 thỉnh thoảng đến nhà M1 chơi và ngủ lại) thì có một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 50 tuổi, mặc quần áo màu đen, do trời tối nên không nhìn thấy rõ mặt, không rõ tên, địa chỉ đi ngang qua nhà M1, người đàn ông hỏi X1 có mua Heroine không, X1 đồng ý mua và lấy ra số tiền 600.000 đồng đưa cho người đàn ông. Nhận tiền X1 đưa xong, người đàn ông đưa cho X1 một gói Heroine to bằng nửa ngón tay người lớn. Lúc này mọi người trong nhà M1 đã đi ngủ, X1 cầm gói Heroine vào nhà, dùng dao lam chia nhỏ cục H2 vừa mua được ra thành nhiều phần to nhỏ khác nhau, lấy túi nilon màu xanh cắt nhỏ ra và gói thành 09 gói rồi dùng bật lửa đốt túm lại một đầu các gói, sau đó cho toàn bộ Heroine gói được vào một mảnh nilon màu xanh túm lại, cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Số Heroine vụn X1 sử dụng bằng hình thức hít. Ngày 23/11/2023, X1 lấy một gói Heroine chia ra một ít ra sử dụng sau đó gói đốt túm lại như cũ và cất vào trong túi quần bên trái đang mặc. Đến khoảng gần 10 giờ ngày 24/11/2023, lúc này Tẩn Lở M1 đi chợ, X1 một mình ở nhà M1 thì có Phu A D, sinh năm 1990 và Lù Da H, sinh năm 1972 cùng trú tại bản Mới, xã S, huyện P đi đến mục đích hỏi mua Heroine của X1, D hỏi mua 100.000 đồng Heroine, X1 đồng ý, D đưa cho X1 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, nhận tiền X1 cất vào túi quần phía sau bên phải và lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh đốt túm lại đưa cho D. Nhận gói H1, D không nói gì mà đi ra khu vực gian giữa ngôi nhà đối diện cửa ra vào ngồi xuống, xé mảnh giấy bạc trong bao thuốc lá T, mầu vàng đem theo để xuống đất và dùng chiếc bật lửa màu vàng sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Lúc này H nhìn thấy X1 bán Heroine cho D nên cũng hỏi mua H1 và đưa cho X1 01 tờ tiền 100.000 đồng, nhận tiền X1 cất vào túi quần phía sau bên phải rồi lấy 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh đốt túm lại ở trong túi quần bên trái đưa cho H, nhận Heroine H có hỏi xin giấy bạc nhưng X1 nói không có, sau đó H đi đến vị trí D đang sử dụng xé mảnh giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá của D và sử dụng bật lửa đem theo lấy gói Heroine vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức hít. Lúc này X1 ngồi ăn cơm bên cạnh và nhìn thấy hai người sử dụng Heroine nhưng không nói gì. Khoảng 10 phút sau, thì có Lù Dế D1, sinh năm 1993 trú tại bản T, xã S, huyện P đi một mình vào nhà

hỏi mua 300.000 đồng Heroine, X1 đồng ý. Dừ đưa cho X1 06 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, X1 nhận tiền cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi lấy ra một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh đốt túm lại trong túi quần bên trái, xé mảnh nilon màu trắng đang treo trên cột nhà gói lại rồi đưa cho D1, nhận Heroine, D1 có hỏi xin sử dụng trong nhà nhưng X1 không nói gì, sau đó D1 ngồi tại gian bếp cấu một ít Heroine cho vào xi lanh, rồi cắt một lọ nhựa nhặt được trong nhà, dùng lấy nước tại thùng đựng nước rồi sử dụng bơm kim tiêm bơm nước và sử dụng Heroine bằng hình thức chích. Số Heroine còn lại D1 đang để trên ghế nhựa màu xanh bên cạnh D1 ngồi. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày khi X1, D1, D, H đang ở trong nhà thì Công an xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu và Bộ đến phát hiện bắt quả tang, X1 đã giao nộp tổng số tiền 500.000 đồng là tiền bán H1 và 06 gói Heroine còn lại X1 để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, Lù D2 Dừ giao nộp 01 xi lanh và 01 gói Heroine còn lại sau khi cấu ra một ít sử dụng khai nhận xi lanh là công cụ để sử dụng Heroine và số Heroine mua của X1 chưa sử dụng hết. Dì giao nộp 01 chiếc bật lửa ga màu vàng và 01 bao thuốc Thăng Long bên trong có 04 điếu thuốc, Hờ giao nộp 01 chiếc bật lửa ga màu vàng, D và H khai nhận bật lửa giao nộp là của D, H đã dùng để sử dụng Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số: 23/KL-GĐVV ngày 24/11/2023 của Người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Tẩn Chỉn X1 là 0,46 gam (*không phẩy bốn mươi sáu gam*); Kết luận giám định số: 1125/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M7) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; Kết luận giám định số: 1124/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Số tiền 500.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật. Đối với Lù D2 Dừ vì khối lượng Heroine tàng trữ của D1 là 0,01 gam, không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra ra Quyết định trả tự do đối với D1.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS, ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ để xét xử Tẩn Chỉn X1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Tẩn Chỉn X1. Kiểm sát viên đánh giá về bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc hộ

nghèo, lại là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tẩn Chỉn X1. Xử phạt bị cáo Tẩn Chỉn X1 mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp, áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000VNĐ thu giữ của Tẩn C. Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 đầu ống bơm kim tiêm, 01 vỏ chai nhựa bị cắt làm đôi thu giữ của Lù Dế Dừ; 08 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, giấy bạc màu vàng, 03 phong bì niêm phong đã cũ đã được niêm phong trong một phong bì; 02 chiếc bật lửa ga màu vàng, 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 04 điếu thuốc. Đây đều là những công cụ liên quan đến hành vi mua bán trái phép Heroine của bị cáo Tẩn Chỉn X1.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì với quyết định truy tố và tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để bị cáo cải tạo và sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra với vật chứng thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào sáng ngày 24/11/2023 tại nơi ở của Tẩn Lở M1 thuộc bản T, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu,

Tẩn C đã có hành vi 03 lần bán H1 cho 03 người để lấy số tiền 500.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Bán cho Phu A D (người nghiện ma túy) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng để Phu A D sử dụng.

Lần 2: Bán cho Lù Da H (người nghiện ma túy) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng để H sử dụng.

Lần 3: Bán cho Lù Dế D1 (người nghiện ma túy) 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng để D1 sử dụng. Dừ mới tự ý sử dụng được một ít, còn lại 0,01 gam chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng của D1. Số Heroine còn lại của Tẩn Chỉn X1 có tổng khối lượng là 0,46 gam X1 cất dấu để vừa sử dụng và vừa để bán lẻ kiếm lời nhưng chưa kịp bán tiếp và sử dụng thì bị Công an thu giữ. Như vậy, Tẩn C phải chịu trách nhiệm chung cho tổng khối lượng Heroine bị thu giữ của cả X1 và D1 là: 0,47 gam.

Bị cáo Tẩn Chỉn X1 có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán ma túy cho người khác là trái pháp luật và rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ý thức được điều đó, nhưng vì ham lời bất chính, thấy việc mua bán Heroine lợi nhuận cao nên bị cáo đã bất chấp việc vi phạm pháp luật để thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy với mục đích phục vụ nhu cầu nghiện ma túy của bản thân. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, hành vi của bị cáo cũng là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, gia tăng các loại tội phạm khác. Các chứng cứ buộc tội bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, kết luận bị cáo Tẩn Chỉn X1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Với tội phạm mà bị cáo Tẩn Chỉn X1 đã thực hiện cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ở mức tương xứng. Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, lại là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn,

trình độ hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất về mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra và không áp dụng hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo của đại diện Viện kiểm sát do bị cáo không có thu nhập và không có tài sản riêng, thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn là phù hợp, đảm bảo trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000 VNĐ thu giữ của Tẩn C; 01 xi lanh, 01 đầu ống bơm kim tiêm, 01 vỏ chai nhựa bị cắt làm đôi, 08 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, giấy bạc màu vàng, 03 phong bì niêm phong đã cũ đã được niêm phong trong một phong bì, 02 chiếc bật lửa ga màu vàng, 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 04 điếu thuốc. Đây đều là những công cụ liên quan đến vụ án.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Các nội dung khác liên quan đến vụ án: Đối với Tẩn Lở M1, quá trình X1 ở tại nhà M1, M1 không biết việc X1 cất giấu, mua bán Heroine và việc các đối tượng nghiện như D, D1, H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà M1, nên M1 không đồng phạm với X1 trong vụ án này.

Sau khi bán ma túy cho D, H, D1 thì X1 bỏ mặc cho các đối tượng này sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của M1, vì X1 và M1 có quan hệ tình cảm nhưng X1 thi thoảng mới đến ăn ngủ tại nhà M1, cho nên nhà của M1 không thuộc quyền chiếm hữu hay quản lý của X1, do đó X1 không đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho X1 vào ngày 22/11/2023, ngoài lời khai của X1 ra thì không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên cơ quan

điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ nhân thân, lý lịch và hành vi bán trái phép chất ma túy của người đàn ông trong vụ án này.

Đối với Phu A D và Lù Da H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản bằng hình thức phạt Cảnh cáo theo quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Còn Lù Dế D1 đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,01 gam Heroine với mục đích để bản thân sử dụng. Do khối lượng H1 còn lại của D1 không đủ khối lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS, Dừ lại chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, với số tiền là: 3.500.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Tẩn Chỉn X1** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tẩn Chỉn X1. Xử phạt bị cáo **Tẩn Chỉn X1 08** (*tám)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 24/11/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000VNĐ thu giữ của Tẩn C. Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 đầu ống bơm kim tiêm, 01 vỏ chai nhựa bị cắt làm đôi, 08 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, giấy bạc màu vàng, 03 phong bì niêm phong đã cũ đã được niêm phong trong một phong bì; 02 chiếc bật lửa ga màu vàng, 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 04 điếu thuốc.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 4 năm 2024 giữa Công an huyện P, tỉnh Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ;
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA huyện Phong Thổ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Huệ